

PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN (Số: 0.8.....)

- Số và ký hiệu văn bản đến: 01.I.T.B...Đ.S..... ngày 03 tháng 01 năm 2017
- Tên cơ quan ban hành văn bản: Tổng Công Ty ĐS&T.VN.....
- Nơi xử lý văn bản: Ông Giám đốc Cty... Ngày trình 05.01.2017 Người trình (ký): Muoi

NỘI DUNG XỬ LÝ:

Kg: Độc Hiệp - Phó chi đạo
Đồng KPD 0561 ĐS thực hiện.
Websit Công ty.

5/01/2017

KẾT QUẢ XỬ LÝ:

Đ.Đ.Đ.Đ.

THÔNG BÁO
Kết quả phân tích biểu đồ chạy tàu tháng 12/2016

I. Đặc điểm tình hình: Khu vực Trung Bộ liên tiếp xảy ra nhiều đợt lũ lụt gây ngập đường, sạt lở nền đường nhiều đoạn đường sắt trên tuyến Thống nhất gây gián đoạn chạy tàu, chậm nhiều tàu, một số tàu phải tổ chức chuyển tải hành khách và quay ram dọc đường. Sau lũ lụt phát sinh nhiều điểm phải dẫn tàu, giảm tốc độ chạy tàu do sạt lở nền đường chưa khắc phục xong tập trung chủ yếu trên khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang ngoài ra trên tuyến đường sắt Thống Nhất còn thường xuyên có từ 8 đến 10 điểm giảm tốc độ để thi công nâng cấp đường sắt; Tai nạn, sự cố vẫn xảy ra nhiều, trong đó do lỗi chủ quan có chiều hướng gia tăng (2 vụ đứt móc tàu hàng, 1 vụ trật bánh tàu hàng, 1 vụ chắn không đóng đề tàu va ô tô, nhiều vụ hỏng máy, hỏng xe ...) các nguyên nhân trên đã làm xô lệch BDCT, gây chậm tàu.

II. Thực hiện Biểu đồ chạy tàu khách Thống nhất:

1. Bảng tổng hợp (tính theo tàu kết thúc hành trình từ ngày 29/11 ÷ 29/12/2016).

Mác tàu	Đi đúng /tổng số chuyến tàu	Tỷ lệ %	Đến đúng tuyệt đối/tổng số chuyến tàu	Tỷ lệ %	Đến đúng giờ theo quy định của BDCT /tổng số chuyến tàu	Tỷ lệ (%)	Tổng số phút chậm thực tế	Số phút chậm b.quân /tổng số chuyến tàu chậm	Số phút chậm b.quân /tổng số chuyến tàu
SE1	31/31	100%	8/31	25,8%	11/31	35,5%	1520	76	49
SE3	31/31	100%	7/31	22,6%	11/31	35,5%	2162	108,1	69,7
SE5	30/31	96,8%	19/31	61,3%	24/31	77,4%	1316	188	42,5
SE7	29/31	93,5%	18/31	58,1%	22/31	71%	1499	166,6	48,4
TN1	30/31	96,8%	13/31	41,9%	23/31	74,2%	1092	136,5	35,2
Cộng	151/155	97,4%	65/155	41,9%	91/155	58,7%	7589	118,6	49
SE2	31/31	100%	6/31	19,4%	12/31	38,7%	1974	103,9	63,7
SE4	31/31	100%	1/31	3,2%	15/31	48,4%	2220	138,8	71,6
SE6	30/31	96,8%	15/31	48,4%	24/31	77,4%	653	93,3	21,1
SE8	31/31	100%	4/31	12,9%	14/31	45,2%	1855	109,1	59,8
TN2	31/31	100%	18/31	58,1%	27/31	87,1%	916	229	29,5
Cộng	154/155	99,4%	44/155	28,4%	92/155	59,4%	7618	120,9	49,1

Tổng hợp chung:

- Tàu đi đúng giờ: $305/310 = 98,4\%$ (giảm 0,3% so với cùng kỳ);
- Tàu đến đúng giờ: $183/310 = 59\%$ (giảm 35,5% so với cùng kỳ).

2. Nguyên nhân chậm tàu:

a. Tàu đi chậm: 5 đoàn do các nguyên nhân:

- Đoàn công tác chính phủ kiểm tra tàu: 1 đoàn;
- Tránh tàu: 4 đoàn.

b. Tàu đến chậm: 127 đoàn do các nguyên nhân:

- Ảnh hưởng đường ngập nước: 33 đoàn;

- Ảnh hưởng hậu quả sau lũ lụt tại khu vực Nam Trung Bộ đã phát sinh nhiều điểm phải dẫn tàu, chạy chậm: 30 đoàn;
- Va quệt và ảnh hưởng tàu khác va quệt: 4 đoàn;
- Ảnh hưởng máy chèn hỏng khi đang thi công: 1 đoàn;
- Hỏng máy: 1 đoàn;
- Sự cố toa xe: 3 đoàn;
- Ảnh hưởng đơn vị thi công trả đường không đúng quy định: 2 đoàn;
- Ban lái máy chưa tích cực rút giờ khi tàu chậm: 39 đoàn;
- Xô lệch BDCT: 14 đoàn.

III. Thực hiện biểu đồ chạy tàu khách khu đoạn

1. Bảng tổng hợp (tính theo tàu kết thúc hành trình từ ngày 29/11 ÷ 29/12/2016).

Tuyến đường sắt	Tàu đi			Tàu đến		
	số đoàn tàu đi đúng giờ	Tổng số đoàn tàu	tỷ lệ %	số đoàn tàu đến đúng giờ	Tổng số đoàn tàu	tỷ lệ %
Hà Nội - Lào Cai	255	256	99,6%	256	256	100%
Hà Nội - Hải Phòng	248	248	100%	247	248	99,6%
Long Biên - Q. Triều	62	62	100%	61	62	98,4%
Hà Nội - Đồng Đăng	122	122	100%	116	122	95,1%
Hà Nội - Đồng Hới	139	140	99,3%	91	140	65%
Đồng Hới - Diêu Trì	78	79	98,7%	24	80	30%
Diêu Trì - Sài Gòn	182	189	96,3%	144	188	76,6%

Tổng hợp chung:

- *Tàu đi đúng giờ: $1.086/1.096 = 99,1\%$ (giảm 0,3% so với cùng kỳ);*
- *Tàu đến đúng giờ: $939/1.096 = 85,7\%$ (giảm 10,5% so với cùng kỳ).*

2. Nguyên nhân chậm tàu:

a. Tàu đi chậm: 10 đoàn do các nguyên nhân:

- Ảnh hưởng đường ngập nước: 2 đoàn;
- Sự cố toa xe: 1 đoàn;
- Hỏng máy phát điện: 1 đoàn;
- Chờ khách tập thể: 1 đoàn;
- Chờ ram: 1 đoàn;
- Tránh tàu: 4 đoàn.

b. Tàu đến chậm: 157 đoàn do các nguyên nhân:

- Ảnh hưởng lũ lụt: 14 đoàn;
- Khắc phục hậu quả lũ lụt: 10 đoàn;
- Va quệt và ảnh hưởng tàu khác va quệt: 7 đoàn;
- Ô tô đổ vi phạm khổ giới hạn DS: 1 đoàn;
- Hành lý nhiều: 5 đoàn;
- Cất xe ở ga dọc đường: 1 đoàn;
- Hỏng máy: 2 đoàn;
- Tàu chạy không đảm bảo tốc độ: 1 đoàn;
- Hỏng xe: 1 đoàn;
- Ảnh hưởng tàu hàng trật bánh: 1 đoàn;
- Tàu đi chậm nên đến chậm: 4 đoàn;
- Xô lệch BDCT: 110 đoàn.

IV. Thực hiện biểu đồ chạy tàu hàng (từ 30/11 đến 29/12/2016).

TÀU ĐI (đoàn)		ĐI ĐÚNG GIỜ (đoàn)	ĐI CHẬM	ĐẾN (đoàn)	ĐẾN Đ. GIỜ TUYỆT ĐỐI	ĐẾN Đ. GIỜ (cho phép 10%)	ĐẾN CHẬM
SỐ LẺ	125	122/125=97,6%	3	122	42/122=34,4%	97/122=79,5%	25
SỐ CHẴN	125	115/125=92%	10	121	22/121=18,1%	57/121=47,1%	64
TỔNG	250	237/250=94,8%	13	243	64/243=26,3%	154/243=63,3%	89
CÔNG TY CP VTĐS HÀ NỘI							
LẺ	41	40/41=97,5%	1	41	9/41=21,9%	32/41=78%	9
CHẴN	40	35/40=87,5%	5	38	1/38=2,6%	9/38=23,6%	29
TỔNG	81	75/81=92,5%	6	79	10/79=12,6%	41/79=51,8%	38
CÔNG TY CP VTĐS SÀI GÒN							
LẺ	37	35/37=94,5%	2	35	16/35=45,7%	26/35=74,2%	9
CHẴN	39	37/39=94,8%	2	37	11/37=29,7%	21/37=56,7%	16
TỔNG	76	72/76=94,7%	4	72	27/72=37,5%	47/72=65,2%	25
RATRACO							
LẺ	47	47/47=100%	0	46	17/46=36,9%	39/46=84,7%	7
CHẴN	46	43/46=93,4%	3	46	10/46=21,7%	27/46=58,6%	19
TỔNG	93	90/93=96,7%	3	92	27/92=29,3%	66/92=71,7%	26

Tàu đi chậm 13 đoàn do: xếp hàng chậm 6 đoàn; hỏng cầu 1 đoàn; lập tàu chậm 1 đoàn; ảnh hưởng tàu khác chậm nên chậm theo 2 đoàn; chờ hàng 1 đoàn; ảnh hưởng thời tiết mưa lũ 2 đoàn;

Đến chậm 89 đoàn do: Ảnh hưởng mưa lũ nước ngập 37 đoàn; đâm ô tô hỏng máy 1 đoàn; lấy máy đi cứu viện tàu khách 1 đoàn; ảnh hưởng tàu khác hỏng máy 5 đoàn; ảnh hưởng đá rơi 4 đoàn; Trật bánh 1 đoàn; Bất bình hành 40 đoàn; (Chi tiết chậm tàu trong phụ lục).

V. Các sự việc cần chấn chỉnh và trách nhiệm của các đơn vị trong việc thực hiện BDCT tháng 12/2016:

1. Công ty CP VTĐS Hà Nội: 16 vụ, gồm: 6 vụ sự cố + 4 vụ hỏng toa xe hàng; 4 vụ sự cố + 1 vụ hỏng toa xe khách; 1 vụ chậm giao vận đơn toa xe hàng.

2. Công ty CP VTĐS Sài Gòn: 7 vụ, gồm: 2 vụ sự cố + 3 vụ hỏng toa xe hàng; 2 vụ sự cố toa xe khách.

3. Công ty CP VT&TMĐS (Ratrac): 1 vụ sự cố toa xe hàng.

4. Các chi nhánh xí nghiệp đầu máy: 15 vụ, gồm:

4.1. Xí nghiệp đầu máy Hà Nội: 1 vụ hỏng máy kéo tàu khách;

4.2. Xí nghiệp đầu máy Yên Viên: 2 vụ sự cố + 2 vụ hỏng máy kéo tàu hàng; 1 vụ sự cố máy kéo tàu khách;

4.3. Xí nghiệp đầu máy Vinh: 1 vụ sự cố máy kéo tàu hàng;

4.4. Xí nghiệp đầu máy Đà Nẵng: 4 vụ hỏng máy kéo tàu hàng; 1 vụ hỏng máy kéo tàu khách;

4.5. Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn: 1 vụ sự cố máy kéo tàu hàng; 1 vụ sự cố + 1 vụ hỏng máy kéo tàu khách.

5. Công ty cổ phần công trình 6: 1 vụ.

6. Công ty CP TTTH ĐS Đà Nẵng: 2 vụ.

7. Các công ty CP ĐS: 8 vụ, gồm:

7.1. Công ty CP ĐS Hà Thái: 1 vụ;

7.2. Công ty CP ĐS Hà Hải: 1 vụ;

7.3. Công ty CP ĐS Hà Ninh: 2 vụ;

7.4. Công ty CP ĐS Quảng Bình: 1 vụ;

7.5. Công ty CP ĐS Quảng Nam – Đà Nẵng: 1 vụ;

7.6. Công ty CP ĐS Phú Khánh: 1 vụ;

7.7. Công ty CP ĐS Sài Gòn: 1 vụ.

8. Chờ kết quả phân tích: 2 vụ.

(chi tiết trong phụ lục)

VI. Biện pháp thực hiện tháng 01/2017:

- Yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm chỉnh Chỉ thị đặc biệt số 1187/CT-ĐS ngày 14/5/2015 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

- Các Chi nhánh Khai thác Đường sắt tăng cường công tác kiểm tra tác nghiệp đón tiễn tàu khách tại các ga tác nghiệp, đảm bảo thời gian đỗ tác nghiệp đúng theo quy định của BDCT; Đảm bảo an toàn chạy tàu phục vụ tốt đợt vận tải Tết Đinh Dậu (2017)

- Các CNĐM tăng cường áp máy chỉ đạo lái tàu phải chạy tàu theo cột TCF quy định trong bảng giờ tàu, chấp hành nghiêm mục 3.6 của Biểu đồ 2125/BDCT- ĐS ngày 18/7/2014 của Tổng công ty ĐSVN để nâng tỷ lệ tàu đến đúng giờ.

- Sự cố trở ngại do chủ quan do chủ quan tháng 12 xảy ra 52 vụ, tăng 13 vụ so với tháng 11 (tháng 3 chỉ có 11 vụ, tháng 4 có 25 vụ; tháng 5 có 53 vụ, tháng 6 xảy ra 62 vụ, tháng 7 xảy ra 71 vụ, tháng 8/2016 xảy ra 43, tháng 9/2016 xảy ra 40 vụ, tháng 10/2016 xảy ra 34 vụ, tháng 11 xảy ra 39 vụ). Nhắc các đơn vị nghiêm túc chấn chỉnh các sự cố trở ngại do chủ quan làm ảnh hưởng đến việc thực hiện BDCT.

- Trung tâm ĐHVTĐS chỉ đạo các Phòng ĐHVT thực hiện tốt BDCT; nâng tỷ lệ tàu đi, đến đúng giờ. Yêu cầu các đơn vị liên quan xác báo thành phần đoàn tàu, tình trạng toa xe và hàng hóa, đảm bảo an toàn chạy tàu.

- Các đơn vị phối hợp thực hiện nghiêm chỉnh thỏa thuận 20/TTHTTCVT ngày 04/04/2016, các bộ phận Tiếp tục tăng cường kiểm tra nâng cao chất lượng trang thiết bị để giảm tối đa sự cố do chủ quan ảnh hưởng đến chất lượng thực hiện BDCT. Tăng cường công tác phòng chống lụt bão. Chạy tàu trong điều kiện thời tiết có sương mù.

- Các đơn vị tăng cường chỉnh bị đầu máy, toa xe phục vụ chạy tàu Tết Đinh Dậu.

- Ban QLCSHT đôn đốc chỉ đạo các đơn vị tập trung duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cầu đường, các điểm hư hỏng do bão lũ tuyến phía Nam trả tốc độ bình thường trước ngày 15/01/2016 để phục vụ chạy tàu Tết. (nhất là các khu gian Lương Sơn - Nha Trang; Trà Kiệu - Phú Cang; Phú Cang - An Mỹ).

- Các đơn vị có trách nhiệm thành lập và chỉ đạo bộ máy quản lý an toàn theo Quy định quản lý an toàn giao thông đường sắt ban hành kèm theo Quyết định số 713/QĐ-ĐS ngày 18/5/2016 của Tổng công ty ĐSVN. Các đơn vị tự tổ chức phân tích và đề ra biện pháp khắc phục sự cố do đơn vị mình gây nên, báo cáo trước hội nghị giao ban tuần vào thứ 2 hàng tuần./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy ĐS, CT HĐTV, TGD (Đề b/c);
- Các Phó TGD (để phối hợp);
- CĐ ĐS (Để phối hợp);
- Các Ban: QLHT, KHKD, TCCB, ATGTĐS;
- Trung tâm ĐHVTĐS;
- Công ty CTCP VTĐS Hà Nội, Sài Gòn;
- Các Chi nhánh KTĐS, XNĐM;
- Các Công ty CP: TTHTĐS, QLHTĐS;
- Lưu: VT, VT.



**PHỤ LỤC CÁC VẤN ĐỀ CHI TIẾT CỦA THÔNG BÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH
VÀ THỰC HIỆN BIỂU ĐỒ CHẠY TÀU THÁNG 12 NĂM 2016
(Ban hành theo Thông báo số: 01 /TB-ĐS ngày 03 tháng 01 năm 2017)**

I. Các nguyên nhân gây chậm tàu khách Thống nhất:

1. Tàu đi chậm: 5 đoàn do các nguyên nhân:

- Đoàn công tác chính phủ kiểm tra tàu: 1 đoàn (Tàu SE5 xuất phát Hà Nội 22/12 chậm 10 phút do đoàn công tác của chính phủ kiểm tra tàu);

- Tránh tàu: 4 đoàn (Tàu TN1 xuất phát Hà Nội 12/12 chậm 17 phút vì tránh tàu SE20 về ga Hà Nội chậm giờ do ảnh hưởng tàu HH8 trật bánh tại ga Văn Điển; Tàu SE6 xuất phát Sài Gòn 14/12 chậm 10 phút vì tránh tàu SE3 về ga Sài Gòn chậm giờ do ảnh hưởng lũ lụt khu vực Nam Trung Bộ; Tàu SE7 xuất phát Hà Nội các ngày: 25, 27/12 chậm 10, 14 phút do tránh tàu SE4 về ga Hà Nội chậm giờ).

2. Tàu đến chậm: 127 đoàn do các nguyên nhân:

- Ảnh hưởng đường ngập nước: 33 đoàn (Tàu TN1 xuất phát Hà Nội 30/11 đỗ ga Nha Trang thêm 125 phút do ngập nước từ km 1336+300 ÷ 1336+600 và sạt đường tại km 1339+547 khu gian Cây Cày – Hòa Tân; Tàu SE6 xuất phát Sài Gòn 01/12 đỗ ga Hòa Tân 159 phút do ngập nước từ km 1336+300 ÷ 1336+600 và sạt đường tại km 1339+547 khu gian Cây Cày – Hòa Tân; Ngập nước từ km 1369+550 ÷ 1369+650 khu gian Ngã Ba – Cà Rôm ảnh hưởng tàu SE3 xuất phát Hà Nội 04/12 đỗ ga Ngã Ba 103 phút, tàu SE4 xuất phát Sài Gòn 05/12 đỗ ga Cà Rôm 9 phút và chậm khu gian Ngã Ba – Cà Rôm 13 phút do phải giảm tốc độ 15 km/h, tàu SE7 xuất phát Hà Nội 06/12 đỗ ga Ngã Ba 40 phút; Ngập nước từ km 1307+230 ÷ 1307+280 khu gian Nha Trang – Lương Sơn ảnh hưởng tàu SE5 xuất phát Hà Nội 06/12 đỗ ga Lương Sơn 75 phút; Tàu SE5 xuất phát Hà Nội 08/12 đỗ ga Bình Triệu 60 phút do ngập nước từ km 1721+200 ÷ 1721+400 khu gian Bình Triệu – Gò Vấp; Do mưa lớn gây ngập nước từ km 1369+550 ÷ 1369+650 khu gian Ngã Ba – Cà Rôm ảnh hưởng các tàu SE1, SE3 xuất phát Hà Nội 11/12 đỗ ga Suối Cát 214 phút, 114 phút; Ngập nước từ km 1307+100 ÷ 1307+350 khu gian Lương Sơn – Nha Trang ảnh hưởng các tàu SE2, SE4 xuất phát Sài Gòn 12/12 đỗ ga Nha Trang 603 phút, 576 phút, các tàu SE6, SE8 xuất phát Sài Gòn 13/12 đỗ 48 phút, 158 phút tại ga Nha Trang, tàu SE7 xuất phát Hà Nội 12/12 đỗ ga Lương Sơn để chuyển tải hành khách chậm 222 phút, tàu SE5 xuất phát Hà Nội 12/12 đỗ ga Lương Sơn 269 phút; Ngập nước từ km 1174 ÷ 1182 khu gian Chí Thạnh – Hòa Đa ảnh hưởng tàu SE1 xuất phát Hà Nội 12/12 đỗ ga La Hai 130 phút, tàu TN1 xuất phát Hà Nội 12/12 đỗ ga Chí Thạnh 333 phút, tàu SE2 xuất phát Sài Gòn 12/12 đỗ ga Hòa Đa 114 phút, tàu SE4 xuất phát Sài Gòn 12/12 đỗ ga Tuy Hòa 115 phút, các tàu SE6, SE8 xuất phát Sài Gòn 13/12 đỗ ga Tuy Hòa 99 phút, 51 phút; Mưa lớn cuốn trôi nền đường từ km 1027+310 ÷ 1027+316 khu gian Bồng Sơn – Vạn Phú ảnh hưởng tàu SE3 xuất phát Hà Nội 12/12 đỗ ga Bồng Sơn 130 phút; Mưa lớn cuốn trôi nền đường từ km 1027+300 ÷ 1027+320 và tại km 1019+950 khu gian Bồng Sơn – Vạn Phú ảnh hưởng tàu TN1 xuất phát Hà Nội 14/12 đỗ ga Bồng Sơn 87 phút và đỗ ga Vạn Phú 20 phút; Sạt đường tại km 986+070 khu gian Thủy Thạch – Sa Huỳnh ảnh hưởng tàu SE4 chậm khu gian thêm 13 phút; Ngập nước từ km 1177+290 ÷ 1177+320 khu gian Hòa Đa – Chí Thạnh, Khu gian Hảo Sơn – Đại Lãnh bị ngập nước và sạt lở nhiều điểm ảnh hưởng tàu SE1 xuất phát Hà Nội 14/12 đỗ trong khu gian 255 phút sau đó lùi về ga Đại Lãnh, tàu SE3 xuất phát Hà Nội 14/12 đỗ ga Chí Thạnh 65 phút, đỗ ga Phú Hiệp 93 phút và đỗ ga Hảo Sơn; Ngập nước từ km 1244+270 khu gian Giã – Tu Bông ảnh hưởng tàu TN2 xuất phát Sài Gòn 15/12 đỗ ga Giã 700 phút, tàu SE2 xuất phát Sài Gòn 15/12 đỗ ga Hòa Huỳnh 297 phút; Ngập nước từ km 1388+600 ÷ 1389+300 khu gian Phước Nhơn – Cà Rôm ảnh hưởng tàu SE8 xuất phát Sài Gòn 16/12 đỗ ga Tháp Chàm 63 phút, tàu SE6 xuất phát Sài Gòn 16/12 đỗ ga Phước Nhơn 194 phút, tàu

SE7 xuất phát Hà Nội 15/12 đổ ga Tuy Hòa 306 phút + đổ ga Phú Hiệp 73 phút... chuyển tải hành khách từ Tháp Chàm ÷ Tuy Hòa; Ngập nước từ km 1298+380 ÷ 1298+400 khu gian Lương Sơn – Phong Thạnh ảnh hưởng tàu SE4 xuất phát Sài Gòn 15/12 đổ ga Nha Trang 434 phút và chuyển tải hành khách từ ga Lương Sơn ÷ Tuy Hòa, tàu SE5 xuất phát Hà Nội 15/12 đổ ga Phước Lãnh 207 phút + đổ ga Hòa Huỳnh 164 phút; Ngập nước từ km 1305+950 ÷ 1307+520 khu gian Nha Trang - Lương Sơn, ngập nước từ km 1362+200 ÷ 1362+270 khu gian Ngã Ba – Suối Cát, ngập nước từ km 1369+450 ÷ 1369+650 khu gian Ngã Ba – Cà Rôm ảnh hưởng tàu SE7 xuất phát Hà Nội 18/12 đổ ga Lương Sơn 43 phút + đổ ga Suối Cát 226 phút + đổ ga Ngã Ba 55 phút, tàu SE5 xuất phát Hà Nội 18/12 đổ ga Suối Cát 138 phút, tàu SE8 xuất phát Sài Gòn 19/12 đổ ga Suối Cát 220 phút, tàu SE6 xuất phát Sài Gòn 19/12 đổ ga Phước Nhơn 67 phút);

- Ảnh hưởng hậu quả sau lũ lụt tại khu vực Nam Trung Bộ đã phát sinh nhiều điểm phải dẫn tàu, chạy chậm: 30 đoàn (Tàu SE1 xuất phát Hà Nội các ngày: 13, 15 ÷ 21/12; Tàu SE3 xuất phát Hà Nội các ngày: 13, 15 ÷ 21/12; Tàu SE5 xuất phát Hà Nội 16/12; Tàu SE7 xuất phát Hà Nội các ngày: 13, 14, 16/12; TN1 xuất phát Hà Nội các ngày: 13, 15, 16/12; Tàu SE2 xuất phát Sài Gòn các ngày: 13/12; Tàu SE4 xuất phát Sài Gòn các ngày: 13, 16, 18/12; Tàu SE8 xuất phát Sài Gòn các ngày: 14, 17/12; Tàu TN2 xuất phát Sài Gòn 17/12);

- Va quệt và ảnh hưởng tàu khác va quệt: 4 đoàn (Tàu SE6 xuất phát Sài Gòn 12/12 đổ thêm ga Vinh 130 phút, tàu SE5 xuất phát Hà Nội 13/12 đổ ga Quán Hành 63 phút do ảnh hưởng tàu ASY1 và ô tô BKS: 37C-186.13 tại km 314+890 khu gian Quán Hành – Vinh; Tàu SE7 xuất phát Hà Nội 17/12 đổ km 1720+700 khu gian Bình Triệu – Gò Vấp 04 phút và đổ ga Gò Vấp 15 phút do va người và bàn giao nạn nhân cho ga đưa đi cấp cứu; Tàu SE4 xuất phát Sài Gòn 25/12 đổ ga Cà Rôm 25 phút chờ đường do ảnh hưởng tàu SQN4 và người tại km 1371+287 khu gian Cà Rôm – Ngã Ba);

- Ảnh hưởng máy chèn hồng khi đang thi công: 1 đoàn (Tàu SE8 xuất phát Sài Gòn 12/12 đổ ga Phú Cang 49 phút do máy chèn MCD03 hồng khi đang chèn đường từ km 825+000÷833+000 khu gian Trà Kiệu – Phú Cang phải tổ chức cứu viện);

- Hồng máy: 1 đoàn (Tàu SE8 xuất phát Sài Gòn 08/12 đổ km 993+300 khu gian Tam Quan – Sa Huỳnh 135 phút, đổ ga Tam Quan 25 phút do máy 960 hồng điện phải tổ chức cứu viện);

- Sự cố toa xe: 3 đoàn (Tàu SE2 xuất phát Sài Gòn 28/11 đổ thêm ga Thanh Hóa 23 phút và đổ thêm ga Ninh Bình 50 phút do toa xe 61571 bị bó hãm phải sửa chữa; Tàu SE4 xuất phát Sài Gòn 09/12 đổ km 1714+300 khu gian Bình Triệu – Sóng Thần 04 phút do phát hiện có mùi khét ở bộ phận thắng đĩa toa xe 11564, đổ ga Sóng Thần 46 phút để khắc phục nhưng không được phải khóa hãm toa xe và xin giảm tốc độ $V_{max} = 85$ km/h từ Sóng Thần – Hà Nội; Tàu SE1 xuất phát Hà Nội 10/12 đổ thêm ga Diêu Trì 20 phút do toa xe 61575 gây tam giác hãm số 5 trục số 3 không sửa được phải khóa hãm và dồn đảo xe);

- Ảnh hưởng đơn vị thi công trả đường không đúng quy định: 2 đoàn (Tàu SE6 xuất phát Sài Gòn 18/12 đổ thêm ga Nam Định 55 phút Công ty cổ phần công trình 6 thi công cầu tại km 84+084 khu gian Nam Định – Đặng Xá trả đường chậm; Công ty CPĐS Hà Ninh thi công cầu Dành km 91+970 khu gian Nam Định - Trinh Xuyên theo Công điện số 840/CD-ĐS xong trả đường $V=05$ km/h có dẫn tàu qua cầu. AH: Tàu SE8 xuất phát Sài Gòn 22/12 đổ ga Trinh Xuyên 02 phút để cấp cảnh báo và chiếm dụng khu gian thêm 08 phút về ga Hà Nội chậm 20 phút);

- Ban lái máy chưa tích cực rút giờ khi tàu chậm: 39 đoàn (Tàu TN1 xuất phát Hà Nội 27/11; Tàu SE1 xuất phát Hà nội các ngày: 30/11, 06, 09, 22÷24, 26/12; Tàu SE3 xuất phát Hà Nội các ngày 08÷10, 22, 24, 27/12; Tàu SE7 xuất phát Hà Nội 24/12; Tàu SE2 xuất phát Sài Gòn các ngày: 03, 04, 06, 17, 19, 23, 26, 27/12; Tàu SE4 xuất phát Sài

Gòn các ngày: 04, 17, 19, 22, 23, 27/12; Tàu SE6 xuất phát Sài Gòn 03/12; Tàu SE8 xuất phát Sài Gòn các ngày: 03, 04, 06, 09, 11, 15, 18, 23, 24/12.

Trách nhiệm của các XNĐM cụ thể như sau:

+ Xí nghiệp ĐM Hà Nội: Tàu TN1 xuất phát Hà Nội 27/11 chạy khu đoạn Hà Nội Vinh chậm giờ kỹ thuật 5 phút; Tàu SE1 xuất phát Hà Nội 30/11 máy 909 kéo, rút chậm khu đoạn Vinh – Đồng Hới được 1/15 phút = 7%; Tàu SE2 chạy Đà Nẵng 04/12 (xuất phát Sài Gòn 03/12) máy 943 kéo, rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 2/32 phút = 6%, khu đoạn Đồng Hới - Vinh được 5/19 phút = 26%; Tàu SE6 chạy Đà Nẵng 04/12 (xuất phát Sài Gòn 03/12) máy 901 kéo, chạy khu đoạn Vinh – Hà Nội chậm giờ kỹ thuật 2 phút; Tàu SE8 chạy Đà Nẵng 03/12 kéo (xuất phát Sài Gòn 03/12) máy 942 kéo, rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 4/33 phút = 12%, rút chậm khu đoạn Đồng Hới - Vinh được 1/19 phút = 5%; Tàu SE2 chạy Đà Nẵng 05/12 (xuất phát Sài Gòn 04/12) máy 941 kéo, rút chậm khu đoạn Đồng Hới - Vinh được 7/19 phút = 37%; Tàu SE4 chạy Đà Nẵng 05/12 (xuất phát Sài Gòn 04/12) máy 945 kéo, rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 4/21 phút = 19%, rút chậm khu đoạn Đồng Hới - Vinh được 0/19 phút = 0%; Tàu SE8 chạy Đà Nẵng 04/12 (xuất phát Sài Gòn 04/12) máy 949 kéo, rút chậm khu đoạn Đồng Hới - Vinh được 0/19 phút = 0%, chạy khu đoạn Vinh – Hà Nội chậm giờ kỹ thuật 2 phút; Tàu SE2 chạy Đà Nẵng 07/12 (xuất phát Sài Gòn 06/12) máy 924 kéo rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 10/32 phút = 31%, rút chậm khu đoạn Đồng Hới - Vinh được 4/19 phút = 21%, rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 11/37 phút = 30%; Tàu SE8 chạy Đà Nẵng 06/12 (xuất phát Sài Gòn 06/12) máy 949 kéo, khu đoạn Đồng Hới - Vinh được 1/19 phút = 5%; Tàu SE3 xuất phát Hà Nội 08/12 máy 942 kéo rút chậm khu đoạn Hà Nội – Vinh được 2/14 phút = 14%, rút chậm khu đoạn Vinh – Đồng Hới được 2/14 phút = 14%; Tàu SE1 xuất phát Hà Nội 09/12 máy 921 kéo rút chậm khu đoạn Hà Nội – Vinh được 1/31 phút = 3%, rút chậm khu đoạn Vinh – Đồng Hới được 4/15 phút = 27%; Tàu SE3 xuất phát Hà Nội 09/12 máy 943 kéo rút chậm khu đoạn Hà Nội – Vinh được 5/14 phút = 36%, rút chậm khu đoạn Vinh – Đồng Hới được 2/14 phút = 14%; Tàu SE3 xuất phát Hà Nội 10/12 máy 942 kéo chậm giờ kỹ thuật khu đoạn Hà Nội – Vinh 21 phút, rút chậm khu đoạn Vinh – Đồng Hới được 6/14 phút = 43%; Tàu SE8 chạy Đà Nẵng 09/12 (xuất phát Sài Gòn 09/12) máy 942 kéo rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 12/33 phút = 36%, rút chậm khu đoạn Đồng Hới – Vinh được 2/19 phút = 11%, rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 11/35 = 31%; Tàu SE8 chạy Đà Nẵng 11/12 (xuất phát Sài Gòn 11/12) máy 942 kéo rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 7/33 phút = 21%, rút chậm khu đoạn Đồng Hới – Vinh được 7/19 phút = 37%, rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 5/35 = 14%; Tàu SE2 chạy ga Đà Nẵng 18/12 (xuất phát Sài Gòn 17/12) máy 905 kéo rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 12/32 phút = 38%, rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 14/37 phút = 38%; Tàu SE2 chạy ga Đà Nẵng 20/12 (xuất phát Sài Gòn 19/12) máy 909 kéo rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 8/32 phút = 25%, rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 11/37 phút = 30%; Tàu SE4 chạy ga Đà Nẵng 18/12 (xuất phát Sài Gòn 17/12) máy 922 kéo rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 6/21 phút = 29%, rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 5/17 phút = 29%; Tàu SE4 chạy ga Đà Nẵng 20/12 (xuất phát Sài Gòn 19/12) máy 945 kéo rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 5/17 phút = 29%; Tàu SE8 chạy ga Đà Nẵng 15/12 (xuất phát Sài Gòn 15/12) máy 942 kéo rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 13/33 phút = 39%, rút chậm khu đoạn Đồng Hới – Vinh được 1/19 phút = 5%, rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 3/35 phút = 9%; Tàu SE8 chạy Vinh 19/12 (xuất phát Sài Gòn 18/12) máy 941 kéo rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 12/35 phút = 34%; Tàu SE1 xuất phát Hà Nội 22/12 máy 930 kéo, rút chậm khu đoạn Hà Nội – Vinh được: 6/31 phút = 19%, rút chậm khu đoạn Vinh – Đồng Hới

được: 7/15 phút = 47%; Tàu SE1 xuất phát Hà Nội 23/12 máy 929 kéo, rút chậm khu đoạn Hà Nội – Vinh được: 6/31 phút = 19%, rút chậm khu đoạn Vinh – Đồng Hới được: 5/15 phút = 33%, rút chậm khu đoạn Đồng Hới – Đà Nẵng được 11/31 phút = 35%; Tàu SE3 xuất phát Hà Nội 22/12 máy 948 kéo, rút chậm khu đoạn Hà Nội – Vinh được: 5/14 phút = 36%; Tàu SE3 xuất phát Hà Nội 27/12 máy 942 kéo, rút chậm khu đoạn Hà Nội – Vinh được: 3/14 phút = 21%, rút chậm khu đoạn Đồng Hới – Đà Nẵng được 6/15 phút = 40%; Tàu SE2 chạy Đồng Hới 25/12 (xuất phát Sài Gòn 24/12) máy 944 kéo rút chậm khu đoạn Đồng Hới – Vinh được 9/19 phút = 47%, rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 3/37 phút = 8%; Tàu SE2 chạy Đà Nẵng 27/12 (xuất phát Sài Gòn 26/12) máy 944 kéo rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 14/32 phút = 44%, rút chậm khu đoạn khu đoạn Vinh – Hà Nội được 16/37 phút = 43%; Tàu SE2 chạy Đà Nẵng 28/12 (xuất phát Sài Gòn 27/12) máy 948 kéo rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 11/32 phút = 34%, rút chậm khu đoạn khu đoạn Vinh – Hà Nội được 15/37 phút = 41%; Tàu SE4 chạy Đồng Hới 23/12 (xuất phát Sài Gòn 22/12) máy 950 kéo rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 6/17 phút = 35%; Tàu SE4 chạy Đà Nẵng 24/12 (xuất phát Sài Gòn 23/12) máy 941 kéo rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 5/21 phút = 24%, rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 6/17 phút = 35%; Tàu SE4 chạy Đồng Hới 28/12 (xuất phát Sài Gòn 27/12) máy 941 kéo rút chậm khu đoạn Đồng Hới - Vinh được 6/14 phút = 43%, rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 5/17 phút = 29%; Tàu SE8 chạy Vinh 24/12 (xuất phát Sài Gòn 23/12) máy 948 kéo rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 13/35 phút = 37%; Tàu SE8 chạy Đà Nẵng 24/12 (xuất phát Sài Gòn 24/12) máy 942 kéo rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Đồng Hới được 15/33 phút = 45%, rút chậm khu đoạn Vinh – Hà Nội được 10/35 phút = 29%;

+ Xí nghiệp ĐM Đà Nẵng: Tàu SE1 chạy Đà Nẵng 01/12 (xuất phát Hà Nội 30/11) máy 919 kéo, chạy khu đoạn Đà Nẵng – Quảng Ngãi chậm giờ kỹ thuật 1 phút; Tàu SE6 chạy Diêu Trì 03/12 (xuất phát Sài Gòn 03/12) máy 967 kéo, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi - Đà Nẵng được 5/19 phút = 26%; Tàu SE8 chạy Diêu Trì 03/12 (xuất phát Sài Gòn 03/12) máy 919 kéo, rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 3/13 phút = 23%; Tàu SE2 chạy Diêu Trì 05/12 (xuất phát Sài Gòn 04/12) máy 951 kéo, rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 2/16 phút = 13%, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Đà Nẵng được 6/17 phút = 35%; Tàu SE8 chạy Diêu Trì 04/12 (xuất phát Sài Gòn 04/12) máy 912 kéo, rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 2/13 phút = 15%; Tàu SE2 chạy Diêu Trì 07/12 (xuất phát Sài Gòn 06/12) máy 955 kéo, rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 4/16 phút = 25%, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi - Đà Nẵng được 0/17 phút = 0%; Tàu SE8 chạy Diêu Trì 06/12 (xuất phát Sài Gòn 06/12) máy 960 kéo, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Đà Nẵng được 2/19 phút = 11%; Tàu SE3 chạy Đà Nẵng 11/12 (xuất phát Hà Nội 10/12) máy 912 kéo rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Quảng Ngãi được 2/8 phút = 25%; Tàu SE8 chạy Diêu Trì 11/12 (xuất phát Sài Gòn 11/12) máy 914 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 5/13 phút = 38%; Tàu SE2 chạy ga Diêu Trì 18/12 (xuất phát Sài Gòn 17/12) máy 960 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 1/16 phút = 6%; Tàu SE2 chạy ga Diêu Trì 20/12 (xuất phát Sài Gòn 19/12) máy 955 kéo rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Đà Nẵng được 5/17 phút = 29%; Tàu SE4 chạy ga Diêu Trì 20/12 (xuất phát Sài Gòn 19/12) máy 939 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 0/8 phút = 0%, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Đà Nẵng được 1/9 phút = 11%; Tàu SE8 chạy ga Diêu Trì 15/12 (xuất phát Sài Gòn 15/12) máy 960 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 6/13 phút = 46%, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Đà Nẵng được 8/19 phút = 42%; Tàu SE1 chạy Đà Nẵng 23/12 (xuất phát Hà Nội 22/12) máy 969 kéo, rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Quảng Ngãi được: 6/20 phút = 30%; Tàu SE1 chạy Đà Nẵng 24/12 (xuất phát Hà Nội 23/12) máy 972 kéo,

rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Quảng Ngãi được: 4/20 phút = 20%, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Diêu Trì được 8/19 phút = 42%; Tàu SE3 chạy Đà Nẵng 23/12 (xuất phát Hà Nội 22/12) máy 960 kéo, rút chậm khu đoạn Đà Nẵng – Quảng Ngãi được: 2/8 phút = 25%; Tàu SE3 chạy Đà Nẵng 25/12 (xuất phát Hà Nội 24/12) máy 960 kéo, chạy khu đoạn Đà Nẵng – Quảng Ngãi chậm giờ kỹ thuật 4 phút, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Diêu Trì được 1/7 phút = 14%; Tàu SE3 chạy Đà Nẵng 28/12 (xuất phát Hà Nội 27/12) máy 916 kéo, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Diêu Trì được 3/7 phút = 43%; Tàu SE2 chạy Diêu Trì 24/12 (xuất phát Sài Gòn 23/12) máy 918 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 7/16 phút = 44%, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Đà Nẵng được 4/17 phút = 24%; Tàu SE2 chạy Diêu Trì 25/12 (xuất phát Sài Gòn 24/12) máy 963 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 7/16 phút = 44%; Tàu SE2 chạy Diêu Trì 27/12 (xuất phát Sài Gòn 26/12) máy 960 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 7/16 phút = 44%, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Đà Nẵng được 6/17 phút = 35%; Tàu SE2 chạy Diêu Trì 28/12 (xuất phát Sài Gòn 27/12) máy 957 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 6/16 phút = 38%, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Đà Nẵng được 3/17 phút = 18%; Tàu SE4 chạy Diêu Trì 23/12 (xuất phát Sài Gòn 22/12) máy 961 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 1/8 phút = 13%; Tàu SE4 chạy Diêu Trì 24/12 (xuất phát Sài Gòn 23/12) máy 952 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 1/8 phút = 13%, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Đà Nẵng được 3/9 phút = 33%; Tàu SE4 chạy Diêu Trì 28/12 (xuất phát Sài Gòn 27/12) máy 961 kéo chạy khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi chậm giờ kỹ thuật 2 phút; Tàu SE8 chạy Diêu Trì 23/12 (xuất phát Sài Gòn 23/12) máy 957 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Quảng Ngãi được 3/13 phút = 23%, rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Đà Nẵng được 4/19 phút = 21%; Tàu SE8 chạy Diêu Trì 24/12 (xuất phát Sài Gòn 24/12) máy 955 kéo rút chậm khu đoạn Quảng Ngãi – Đà Nẵng được 7/19 phút = 37%;

+ Xí nghiệp ĐM Sài Gòn: Tàu TN1 chạy Diêu Trì 28/11 (xuất phát Hà Nội 27/11) máy 973 kéo, rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang được 6/22 phút = 27%, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận được 3/21 phút = 14%; Tàu SE1 chạy Diêu Trì 01/12 (xuất phát Hà Nội 30/11) máy 919 kéo, rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang được 1/18 phút = 6%, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận được 5/21 phút = 24%; Tàu SE8 xuất phát Sài Gòn 03/12 máy 919 kéo, chạy khu đoạn Nha Trang – Diêu Trì chậm giờ kỹ thuật 5 phút; Tàu SE8 xuất phát Sài Gòn 04/12 máy 912 kéo, chạy khu đoạn Nha Trang – Diêu Trì chậm giờ kỹ thuật 3 phút; Tàu SE1 chạy Diêu Trì 07/12 (xuất phát Hà Nội 06/12) máy 973 kéo, chạy khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang chậm giờ kỹ thuật 1 phút, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận được 7/21 phút = 33%; Tàu SE8 xuất phát Sài Gòn 06/12 máy 960 kéo, chạy khu đoạn Bình Thuận - Nha Trang chậm giờ kỹ thuật 2 phút; Tàu SE3 chạy Diêu Trì 09/12 (xuất phát Hà Nội 08/12) máy 964 kéo chậm giờ kỹ thuật khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận 12 phút, rút chậm khu đoạn Bình Thuận – Sài Gòn được 3/11 phút = 27%; Tàu SE1 chạy Diêu Trì 10/12 (xuất phát Hà Nội 09/12) máy 971 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang được 1/18 phút = 6%, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận được 3/21 phút = 14%; Tàu SE3 chạy Diêu Trì 10/12 (xuất phát Hà Nội 09/12) máy 918 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang được 0/13 phút = 0%; Tàu SE3 chạy Diêu Trì 11/12 (xuất phát Hà Nội 10/12) máy 912 kéo rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang được 3/13 phút = 23%, chậm giờ kỹ thuật khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận 02 phút, rút chậm khu đoạn Bình Thuận – Sài Gòn được 4/11 phút = 36%; Tàu SE1 chạy Diêu Trì 23/12 (xuất phát Hà Nội 22/12) máy 969 kéo, rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang được: 2/18 phút = 11%, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận được 5/21 phút = 24%, rút chậm khu đoạn Bình Thuận – Sài Gòn được 9/26 phút = 35%; Tàu SE1 chạy Diêu Trì 24/12 (xuất phát Hà Nội 23/12) máy 972

kéo, rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang được: 1/18 phút = 6%, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận được 6/21 phút = 29%; Tàu SE1 chạy Diêu Trì 25/12 (xuất phát Hà Nội 24/12) máy 969 kéo, chạy khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang chậm giờ kỹ thuật 01 phút, chạy khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận chậm giờ kỹ thuật 02 phút; Tàu SE1 chạy Diêu Trì 27/12 (xuất phát Hà Nội 26/12) máy 969 kéo, rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang được: 8/18 phút = 44%, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận được 3/21 phút = 14%; Tàu SE3 chạy Diêu Trì 23/12 (xuất phát Hà Nội 22/12) máy 960 kéo, rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang được: 5/13 phút = 38%, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận được 0/8 phút = 0%; Tàu SE3 chạy Diêu Trì 25/12 (xuất phát Hà Nội 24/12) máy 960 kéo, rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang được: 3/13 phút = 23%, chạy khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận chậm giờ kỹ thuật 5 phút, rút chậm khu đoạn Bình Thuận – Sài Gòn được 1/11 phút = 9%; Tàu SE3 chạy Diêu Trì 28/12 (xuất phát Hà Nội 27/12) máy 916 kéo, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận được 0/8 phút = 0%; Tàu SE7 chạy Diêu Trì 25/12 (xuất phát Hà Nội 24/12) máy 918 kéo, rút chậm khu đoạn Diêu Trì – Nha Trang được: 5/16 phút = 31%, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Bình Thuận được 7/19 phút = 37%, rút chậm khu đoạn Bình Thuận – Sài Gòn được 9/24 phút = 38%; Tàu SE2 xuất phát Sài Gòn 23/12 máy 918 kéo, chạy khu đoạn Nha Trang – Diêu Trì chậm giờ kỹ thuật 3 phút; Tàu SE2 xuất phát Sài Gòn 26/12 máy 960 kéo, chạy khu đoạn Nha Trang – Diêu Trì chậm giờ kỹ thuật 7 phút; Tàu SE2 xuất phát Sài Gòn 27/12 máy 957 kéo, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Diêu Trì được 3/18 phút = 17%; Tàu SE4 xuất phát Sài Gòn 22/12 máy 961 kéo, chạy khu đoạn Bình Thuận – Nha Trang chậm giờ kỹ thuật 6 phút, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Diêu Trì được 2/12 phút = 17%; Tàu SE4 xuất phát Sài Gòn 23/12 máy 952 kéo, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Diêu Trì được 4/12 phút = 33%; Tàu SE4 xuất phát Sài Gòn 27/12 máy 961 kéo, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Diêu Trì được 0/12 phút = 0%; Tàu SE8 xuất phát Sài Gòn 23/12 máy 957 kéo, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Diêu Trì được 6/16 phút = 38%; Tàu SE8 xuất phát Sài Gòn 24/12 máy 955 kéo, rút chậm khu đoạn Nha Trang – Diêu Trì được 7/16 phút = 44%).

- Xô lịch BDCT: 14 đoàn (Tàu SE1 xuất phát Hà Nội 27/12; Tàu SE3 xuất phát Hà Nội các ngày: 01, 25/12; Tàu TN1 xuất phát Hà Nội 23/12; Tàu SE2 xuất phát Sài Gòn các ngày: 27/11, 07, 10, 11, 14, 21, 24/12; Tàu SE4 xuất phát Sài Gòn 26/12; Tàu TN2 xuất phát Sài Gòn các ngày: 11, 14/12).

3. Bảng tổng hợp thời gian đến chậm tại các ga tác nghiệp kỹ thuật dọc đường:

Mác tàu	Chậm ga Đồng Hới (phút)				Chậm ga Đà Nẵng (phút)				Chậm ga Diêu Trì (phút)			
	tháng 12/2015		tháng 12/2016		tháng 12/2015		tháng 12/2016		tháng 12/2015		tháng 12/2016	
	Tổng	Bình quân	Tổng	Bình quân	Tổng	Bình quân	Tổng	Bình quân	Tổng	Bình quân	Tổng	Bình quân
SE1	124	4	736	24	59	2	519	17	20	1	475	15
SE3	302	10	984	32	218	7	1.039	34	173	6	1.293	42
SE5	632	20	753	24	506	16	520	17	348	11	560	18
SE7	345	11	621	20	464	15	465	15	256	8	514	17
TN1	170	5	706	23	149	5	302	10	113	4	579	19
Tổng	1.573	10	3.800	25	1396	9	2.845	19	910	6	3.421	22
Mác tàu	Chậm ga Diêu Trì (phút)				Chậm ga Đà Nẵng (phút)				Chậm ga Đồng Hới (phút)			
	tháng 12/2015		tháng 12/2016		tháng 12/2015		tháng 12/2016		tháng 12/2015		tháng 12/2016	
	Tổng	Bình quân	Tổng	Bình quân	Tổng	Bình quân	Tổng	Bình quân	Tổng	Bình quân	Tổng	Bình quân

SE2	576	19	1.793	58	678	22	2.142	69	599	19	1.993	64
SE4	432	14	2.233	72	437	14	2.451	79	490	16	2.372	77
SE6	28	1	847	27	283	9	1.102	36	32	1	892	29
SE8	203	7	1.653	53	176	6	2.353	76	102	3	2.147	69
TN2	220	7	2.121	68	134	4	1.661	54	4	0	1.290	42
Tổng	1.459	10	8.647	56	1.708	11	9.709	63	1.227	8	8.694	56

II. Các nguyên nhân gây chậm tàu khách khu đoạn:

1. Tuyến Hà Nội - Lào Cai:
 - a. Tàu đi đúng giờ: 255/256 đoàn = 99,6% (giảm 0,4% so với cùng kỳ). Đi chậm 1 đoàn do sự cố toa xe.
 - b. Tàu đến đúng giờ: 256/256 đoàn = 100% (tăng 1,6% so với cùng kỳ).
2. Tuyến Hà Nội - Hải Phòng:
 - a. Tàu đi đúng giờ: 248/248 đoàn = 100% (tăng 0,3% so với cùng kỳ).
 - b. Tàu đến đúng giờ: 247/248 đoàn = 99,6% (tăng 1,3% so với cùng kỳ). Đến chậm 1 đoàn do va quệt.
3. Tuyến Hà Nội - Quán Triều:
 - a. Tàu đi đúng giờ: 62/62 đoàn = 100% (tương đương cùng kỳ).
 - b. Tàu đi đúng giờ: 61/62 đoàn = 98,4% (giảm 0,8% so với cùng kỳ). Đến chậm 1 đoàn do cắt xe ở ga dọc đường.
4. Tuyến Hà Nội - Đồng Đăng:
 - a. Tàu đi đúng giờ: 122/122 đoàn = 100% (tăng 0,7% so với cùng kỳ).
 - b. Tàu đến đúng giờ: 116/122 đoàn = 95,1% (giảm 2,3% so với cùng kỳ). Đến chậm 6 đoàn do các nguyên nhân:
 - Hành lý nhiều: 5 đoàn;
 - Tàu chạy không đảm bảo tốc độ: 1 đoàn.
5. Tuyến Hà Nội - Đồng Hới:
 - a. Tàu đi đúng giờ: 139/140 đoàn = 99,3% (giảm 0,1% so với cùng kỳ). Đi chậm 1 đoàn do tránh tàu.
 - b. Tàu đến đúng giờ: 91/140 đoàn = 65% (giảm 30,5% so với cùng kỳ). Đến chậm 49 đoàn do các nguyên nhân:
 - Ảnh hưởng lũ lụt: 2 đoàn;
 - Khắc phục hậu quả lũ lụt: 2 đoàn;
 - Va quệt: 1 đoàn;
 - Ảnh hưởng tàu hàng trật bánh: 1 đoàn;
 - Hỏng máy: 1 đoàn;
 - Hỏng xe: 1 đoàn;
 - Xô lệch BĐCT: 41 đoàn.
6. Tuyến Đồng Hới - Diêu Trì:
 - a. Tàu đi đúng giờ: 78/79 đoàn = 98,7% (giảm 0,7% so với cùng kỳ). Đi chậm 1 đoàn do chờ ram.
 - b. Tàu đến đúng giờ: 24/80 đoàn = 30% (giảm 62,3% so với cùng kỳ). Đến chậm 56 đoàn do các nguyên nhân:
 - Ảnh hưởng lũ lụt: 5 đoàn;
 - Khắc phục hậu quả lũ lụt: 3 đoàn;
 - Va quệt: 3 đoàn;
 - Ô tô đổ vi phạm khổ giới hạn ĐS: 1 đoàn;
 - Hỏng máy: 1 đoàn;
 - Xô lệch BĐCT: 43 đoàn.
7. Tuyến Diêu Trì - Sài Gòn:

a. Tàu đi đúng giờ: 182/189 đoàn = 96,3% (giảm 2,1% so với cùng kỳ). Đi chậm 7 đoàn do các nguyên nhân:

- Ảnh hưởng đường ngập nước: 2 đoàn;
- Hỏng máy phát điện: 1 đoàn;
- Chờ khách tập thể: 1 đoàn;
- Tránh tàu: 3 đoàn.

b. Tàu đến đúng giờ: 144/188 đoàn = 76,6% (giảm 16,3% so với cùng kỳ). Đến chậm 44 đoàn do các nguyên nhân:

- Ảnh hưởng lũ lụt: 7 đoàn;
- Khắc phục hậu quả lũ lụt: 5 đoàn;
- Va quệt và ảnh hưởng tàu khác va quệt: 2 đoàn;
- Tàu đi chậm nên đến chậm: 4 đoàn;
- Xô lệch BDCT: 26 đoàn.

III. Nguyên nhân chậm tàu hàng

Tàu đi

STT	Ngày XP	Mác tàu	Giờ chậm	Nguyên nhân
1	3/12/16	AH2	2h14'	Xếp chậm do trời mưa
2	6/12/16	AH2	1h16'	Xếp chậm
3	9/12/16	HH8	0h18'	AH ngập nước km1721+200
4	13/12/16	SGS1	0h28'	Lập tàu chậm
5	13/12/16	HH7	0h35'	Xếp chậm
6	15/12/17	HH8	1h00'	Xếp chậm
7	16/12/16	HH8	0h27'	Xếp chậm
8	20/12/16	HH8	2h40'	Xếp chậm
9	21/12/16	ASY2	56'	Ảnh hưởng HH8 chậm
10	23/12/17	SBN2	1h17'	Xếp chậm
11	29/12/17	HH8	0h28'	Chậm ảnh hưởng SBN2
12	29/12/17	SbN2	1h13'	Xếp chậm do hỏng cầu
13	24/12/17	SBN1	0h25'	Chờ hàng

Tàu đến

STT	Ngày X.phát	Mác tàu	Giờ chậm	Nguyên nhân đến chậm
1	28/11/16	HH8	5h55'	BBH
2	29/11/16	HH8	5h04'	BBH
3	30/11/16	SH4	7h50'	BBH
4	30/11/16	HH8	7h24'	BBH
5	1/12/16	HH8	6h28'	BBH
6	2/12/16	AH2	8h13'	BBH.
7	2/12/16	HH4	8h21'	BBH
8	2/12/16	HH8	8h55'	BBH
9	3/12/16	AH2	7h18'	BBH
10	3/12/16	HH8	6h34'	BBH
11	5/12/16	SH4	8h20'	BBH
12	5/12/16	HH8	7h55'	BBH.Hãm khẩn tránh người km 267+900 Y.lý-C.Giát chậm 9'
13	29/11/16	SH3	6h15	Ngập nước km1336+300 C.Cây-H.Tân. Đỗ N.Trang 6h56'
14	30/11/16	HH7	9h02	Ngập nước km1336+300 C.Cây-H.Tân. Đỗ C.Cây 4h21'

15	6/12/16	SH4	8h15'	BBH
16	6/12/16	HH8	9h33'	BBH
17	7/12/16	AH2	7h38'	BBH
18	7/12/16	SH4	11h52'	Lấy máy cứu viện tàu SE8 hỏng máy 960 độ B.Son 189'
19	7/12/16	HH8	6h55'	BBH
20	8/12/16	AH2	8h20'	BBH
21	8/12/16	SH4	8h55'	BBH
22	8/12/16	HH8	8h4'	BBH
23	9/12/16	AH2	7h5'	BBH
24	9/12/16	HH4	7h51'	BBH
25	9/12/16	HH8	11h25'	BBH. Trật bánh Ghi N6 ga Văn Điển. 6 xe
26	10/12/16	AH2	8h42'	Đâm ô tô km 1556+800 S.Vận-B.Thuận cứu viện máy. Độ k.gian và ga B.Thuận 113'
27	10/12/16	SH4	7h54'	BBH
28	10/12/16	HH8	10h0'	BBH. Đổ C.Đặng 20' ảnh hưởng tàu 2301 va ô tô km 106+300 (N.Gôi-C.đặng)
29	12/12/16	SH4	16h50'	Ngập nước: L.Son-N.Trang; N.Ba-C.Rom; L.hai-C.Thạnh đổ S.Cát 4h14, C.Cây 2h55'. Đổ Y.Lý 15 kiểm tra khói bốc lên từ trục đầu máy.
30	12/12/16	HH8	21h35'	Ngập nước: L.Son-N.Trang; N.Ba-C.Rom; L.hai-C.Thạnh đổ P.Nhon 2h39, H.Tân 2h48'
31	7/12/16	AH1	8h2'	Ảnh hưởng SE8 hỏng máy 960 km 993+300 độ S.Huỳnh 2h04'
32	10/12/16	SBN1	21h19'	Ảnh hưởng nước ngập km 1174-1182 C.Thạnh - Hòa Đa đổ L.Son 21h53'
33	11/12/16	SH3	16h25'	Ảnh hưởng nước ngập km 1174-1182 C.Thạnh - Hòa Đa đổ Giã 4h58', L.son 10h14'
34	11/12/16	HH7	11h28'	AH máy thi công hỏng K.gian T.Kiểu - P.Cang: đổ N.Son 49'.Ảnh hưởng nước ngập km 1174-1182 C.Thạnh - Hòa Đa đổ N.hòa 5h28'
35	11/12/16	AH1	15h52'	Ảnh hưởng nước ngập km 1174-1182 C.Thạnh - Hòa Đa đổ P.Thạnh 14h19'
36	12/12/16	HH7	9h48'	ảnh hưởng nước ngập
37	13/12/16	AH2	18h27'	Ngập nước: L.Son-N.Trang; N.Ba-C.Rom; L.hai-C.Thạnh đổ S.Cát 2h34, T.Hòa 3h46'
38	13/12/16	SH4	10h33'	Ngập nước: L.Son-N.Trang; N.Ba-C.Rom; L.hai-C.Thạnh đổ S.Cát 2h34, T.Hòa 3h46'
39	13/12/16	HH8	10h57'	Ngập nước: L.Son-N.Trang; N.Ba-C.Rom; L.hai-C.Thạnh đổ S.Cát 2h34, T.Hòa 3h46'
40	13/12/16	ASY2	15h20'	Ngập nước: L.Son-N.Trang; N.Ba-C.Rom; L.hai-C.Thạnh đổ S.Cát 3h29'; L.son 12h30' T.Hòa 3h46'
41	14/12/16	AH2	15h26'	ah ngập nước
42	14/12/16	SH4	9h32'	ah ngập nước
43	14/12/16	HH6	9h27'	ah ngập nước
44	14/12/16	HH8	31h30'	ah ngập nước
45	15/12/16	AH2	30h35'	ah ngập nước
46	15/12/16	SH4	27h13'	ah ngập nước
47	15/12/16	HH8	28h37'	ah ngập nước
48	15/12/16	SbN2	26h19'	ah ngập nước
49	16/12/16	AH2	28h45'	ah ngập nước
50	16/12/16	HH4	15h8'	ah ngập nước

51	16/12/16	HH8	16h20'	ah ngập nước
52	16/12/16	ASY2	21h34'	ah ngập nước
53	17/12/16	AH2	17h33'	va ô to 1556+700. ah ngập nước
54	17/12/16	SH4	11h42'	đổ km1369+700 17' nước ngập ray. Va bờ km 496+600 t.lộc - N.sơn chậm 28'
55	19/12/16	AH2	10h30'	Đổ P.Nhon 5h37' đá rơi km 1290+150 k.g L.Sơn-P.thạnh
56	19/12/16	HH8	7h15'	BBH
57	20/12/16	AH2	6h29'	BBH cắt lấy xe T.Bom dừng thêm 79' tránh tàu
58	13/12/16	SH3	5h48'	AH Ngập nước
59	13/12/16	HH7	9h29'	AH Ngập nước
60	13/12/16	ASY1	13h10'	AH Ngập nước
61	13/12/16	SGS1	30h57'	Sạt đường km 1027+310 B.sơn-V.phú đổ k.gian 162'
62	14/12/16	AH1	27h54'	AH Ngập nước
63	14/12/16	HH7	23h2'	AH Ngập nước
64	14/12/16	SBN1	14h13'	AH Ngập nước
65	15/12/16	AH1	14h15'	AH Ngập nước
66	15/12/16	SH3	7h18'	AH Ngập nước
67	16/12/16	SH3	6h3'	BBH tránh tàu khách muộn sau ngập nước đổ V.Hảo+S.L.Sông 4h28'
68	16/12/16	HH7	6h43'	BBH tránh tàu khách muộn sau ngập nước. Đổ M.Lâm 5h03'
69	17/12/16	AH1	11h3'	đổ H.Tân 119', S.cát 115' ảnh hưởng đá rơi km 1290+150 k.g L.Sơn-P.thạnh
70	17/12/16	SH3	6h45'	đổ P.Thạnh 62'. ảnh hưởng đá rơi km 1290+150 k.g L.Sơn-P.thạnh. N.Trang 3h40'
71	17/12/16	HH7	8h29'	đổ P.Thạnh 37' ảnh hưởng đá rơi km 1290+150 k.g L.Sơn-P.thạnh. H.Tân 3h6'
72	18/12/16	HH7	7h35'	BBH.Đổ M.lâm 2h29', B.Chánh 1h44'
73	20/12/16	SH4	5h8'	BBH
74	20/12/16	HH8	10h20'	Đổ H.Vân 92' ảnh hưởng ASY1 hỏng máy
75	21/12/16	AH2	6h57'	BBH. HH8 Vượt và chậm theo HH8 (tác nghiệp KT ở BT)
76	21/12/16	SH4	7h22'	BBH
77	21/12/16	HH8	9h59'	BBH. Đổ H.Vân 1h32 do ảnh hưởng SY1 máy 001 chết dốc.
78	22/12/16	AH2	7h31'	BBH,cộng xe và tránh tàu ở, T.Bom đổ 3h18'
79	22/12/16	SH4	7h59'	BBH
80	22/12/16	HH8	7h28'	BBH
81	23/12/16	AH2	8h27'	BBH, cộng xe và tránh tàu ở, T.Bom đổ 3h29'
82	24/12/17	AH2	8h25	Đổ H.Nai 2h01 cho SBN2 vượt và tránh tàu khách, +xe T.Bom và tránh tàu 131'
83	23/12/16	HH4	7h42'	BBH
84	23/12/16	HH8	9h0'	BBH
85	25/12/17	HH8	6h42'	BBH
86	26/12/17	SH4	7h20'	BBH
87	26/12/17	HH8	6h35'	BBH
88	21/12/17	AH1	6h52'	Đổ T.Lưu 247' ảnh hưởng ASY1 hỏng máy
89	21/12/17	HH5	7h14'	bó hãm 232029 tại T.Luyện. Chạm 15'. Đổ L.cô 117' ah ASY1 hỏng máy

IV. Chi tiết các sự việc cần chấn chỉnh trong việc thực hiện BDCT tháng 12/2016 phải phân tích và xử lý theo qui định:

1. Công ty CP VTĐS Hà Nội:

1.1. Chi nhánh toa xe hàng:

1.1.1. Ngày 28/11: Tàu HH7 máy 939 kéo, đỗ km 1217+800 khu gian Hảo Sơn - Phú Hiệp 10 phút do nổ ống hãm toa xe 232314 chờ bách hóa đi Sóng Thần phải khắc phục;

1.1.2. Ngày 30/11: Tàu SGS2 máy 950 kéo, đỗ ga Trường Lâm 111 phút do phát hiện toa xe 432211 chờ sửa đi ga Phủ Lý bị mất van khóa vào thùng gió không sửa chữa được, phải cắt xe;

1.1.3. Ngày 01/12: Tàu HH7 máy 720 kéo, đỗ thêm ga Đồng Hới 41 phút do kiểm tu ga phát hiện mối nối đầu đầm giữa đầu máy và toa xe 111002 (SCN YV 26/8/2016) chờ bách hóa đi Sóng Thần bị lệch 140mm quá hạn độ cho phép phải cắt lại để sửa chữa;

1.1.4. Ngày 02/12: Tàu HH7 máy 968 kéo, đỗ ga Phù Mỹ 31 phút do toa xe 631860 (SCL TC 12/2010; SCN ST 12/2015, KH KM YV 17/6/2016) chờ giấy đi Sóng Thần bị bó hãm phải sửa chữa;

1.1.5. Ngày 13/12: Tàu ASY2 máy 716 kéo, đến ga Yên Lý tránh tàu, khi có đường chạy phát hiện toa xe 432194 (SCN YV 28/12/2015) chờ container đi ga Đông Anh bị bó hãm phải sửa chữa. AH: Tàu ASY2 đỗ ga Yên Lý 15 phút;

1.1.6. Ngày 17/12: Tàu 2537 máy 217 kéo, đến ga Cà Ná tránh tàu, gác ghi phát hiện toa xe rỗng 131686 (SCL ĐN 12/2007, SCN YV 03/2016) bị gãy lò xo ổ bi số 06 phải cắt xe. AH: Tàu 2537 đỗ thêm ga Cà Ná 79 phút;

1.1.7. Ngày 21/12: Tàu HH5 máy 716 kéo, đỗ ga Thanh Luyện 15 phút do toa xe 232029 (SCL ĐN 07/2014, SCN YV 25/02/2016) bị bó hãm phải sửa chữa;

1.1.8. Ngày 26/12: Tàu HGS1 máy 967 kéo, đến ga Thạch Trụ tránh tàu, khi có đường chạy toa xe 432192 (Date mờ không đọc được) và 432153 (SCN YV 23/3/2016) chờ xe máy đi ga Trảng Bom bị bó hãm phải sửa chữa. AH: Tàu HGS1 đỗ thêm ga Thạch Trụ 57 phút;

1.1.9. Ngày 28/12: Tàu 2205 máy 018+024 kéo, đỗ km 169+300 khu gian Cổ Phúc- Ngòi Hóp 13 phút do toa xe 631405 cuối đoàn tàu bị nổ vòi hãm phải sửa chữa.

1.2. Chi nhánh toa xe Hà Nội:

1.2.1. Ngày 30/11: Tàu SE2 máy 909 kéo, đỗ thêm ga Thanh Hóa 23 phút do khi có đường chạy đoàn xe bị bó hãm không chạy được, Trưởng tàu, Lái tàu và kiểm tu kiểm tra không phát hiện gì. Sau đó đến ga Ninh Bình, Lái tàu kiểm tra phát hiện toa xe 61571 (SCL GL 20/5/2016, KH HN 02/11/2016) bị bó hãm, phải đỗ thêm ga Ninh Bình 50 phút để sửa chữa;

1.2.2. Ngày 09/12: Tàu SE20 máy 901 kéo, đỗ thêm ga Nam Định 31 phút do toa xe 11749 bị hỏng ổ bi số 5-7 phải cắt xe;

1.2.3. Ngày 11/12: Tàu SE1 máy 973 kéo, đỗ thêm ga Diêu Trì 20 phút do toa xe HC 61575 (SCL GL 31/12/2015) bị gãy tam giác hãm số 5 trục số 3 không sửa chữa được phải khóa hãm và dòn đảo xe;

1.2.4. Ngày 12/12: Lúc 10^h03 ga Lào Cai điện Điều độ: Tàu LC4 máy 007 kéo khi có đường chạy, phát hiện toa xe 41829 (SCL V 28/4/2016, KH HN 25/10/2016) bị hỏng van hãm tự động và kẹt bít tông nồi hãm phải sửa chữa. AH: Tàu LC4 xuất phát chậm ga Lào Cai 16 phút;

1.2.5. Ngày 21/12: Tàu SE6 máy 929 kéo, đỗ thêm ga Đà Nẵng 18 phút do toa xe hành lý 71512 (SCL HN 06/6/2016, KH HN 05/12/2016) bị gãy đường ống gió từ van vào nồi hãm phải đình chỉ hãm tự động và dòn đảo xe lên vị trí giáp máy.

1.3. Chi nhánh toa xe Vinh: Ngày 05/12: Tàu 2205 máy 976 kéo, đỗ km 55+700 khu gian Vĩnh Yên - Hướng Lại 35 phút do toa xe 632775 (SCL V 6/2011, SCN V 22/01/2016) bị tụt khóa đầu xe, phải khắc phục tạm thời, về ga Hướng Lại xin cắt xe do không sửa chữa được.

1.4. Chi nhánh vận tải đường sắt Lao Cai: Ngày 23/12: Lúc 21^h00 ga Xuân Giao lập xong tàu 2730 kéo 16h quặng đi ga Lâm Thao, trong quá trình thử hãm trạm khám xe Xuân Giao phát hiện toa xe 431199 bị lệch tải không đảm bảo an toàn chạy tàu phải cắt lại. Ga Xuân Giao đã tổ chức cắt lại toa xe trên và lấy toa xe 331237 chờ quặng đi Lâm Thao (trong số các toa xe quặng đi Lâm Thao chờ lập tàu tại ga) vào thành phần đoàn tàu để đảm bảo tấn số theo quy định. Khi ga Xuân Giao dồn lập tàu xong, nhân viên hóa vận thuộc Trung tâm KDVTTĐS Xuân Giao không bàn giao vận đơn toa xe 331237 cho ga Xuân Giao để đóng túi hồ sơ và bàn giao cho Lái tàu. AH: Tàu 2730 đỗ thêm ga Xuân Giao 75 phút.

2. Xí nghiệp toa xe Sài Gòn:

2.1. Ngày 28/11: Tàu SBN1 máy 957 kéo, đỗ km 1119+050 khu gian Tân Vinh - Vân Canh 47 phút do toa xe 631844 chở xe máy đi Sóng Thần (SCL HP 08/2011, SCN TC 23/8/2016) mở đầu đâm gây đứt móc đoàn xe, phải sửa chữa;

2.2. Ngày 29/11: Tàu 2571 máy 701 kéo, đỗ km 1116+900 khu gian Tân Vinh - Vân Canh 19 phút do toa xe 632908 (SCL YV 12/2012, SCN ĐN 20/1/2016) chở pháo đi Hòa Tân bị mở đầu đâm gây đứt móc đoàn xe, phải sửa chữa;

2.3. Ngày 09/12: Tàu SE4 máy 934 kéo, đỗ km 1714+300 khu gian Bình Triệu - Sóng Thần 4 phút do phát hiện có mùi khét ở thắng đĩa toa xe 11564 (Date: SCL SG 06/2013, SCN SG 03/2016) tổ tàu đã kiểm tra và cho tàu về ga Sóng Thần kiểm tra, sửa chữa tiếp; Sau khi kiểm tra kiểm tu ga Sóng Thần cùng kiểm tu theo tàu yêu cầu khóa hãm toa xe trên, để đảm bảo an toàn chạy tàu, trưởng tàu xin hạ tốc độ Vmax = 85Km/h từ ga Sóng Thần đến ga Hà Nội. AH: Tàu SE4 đỗ ga Sóng Thần 46 phút;

2.4. Ngày 12/12: Tàu 3532 máy 707 kéo, đến ga Nha Trang kiểm tu phát hiện toa xe 231701 (SCL GL 7/2010, SCN TC 13/10/2016) chở muối đi Quán Triều bị hỏng ổ bi số 3 phải cắt xe;

2.5. Ngày 16/12: Tàu SNT2 máy 951 kéo, xuất phát ga Sài Gòn chậm 10 phút do xe CV-PĐ 81324 hỏng máy phát điện phải sửa chữa;

2.6. Ngày 19/12: Tàu SBN1 máy 970 kéo, đỗ ga Nông Sơn 36 phút do toa xe 231348 (SCL TC 11/2013, SCN ST 21/7/2015) chở bách hóa đi ga Sóng Thần bị gãy lò xo trục số 7 phải cắt xe;

2.7. Ngày 28/12: Tàu 2562 máy 711 kéo, đỗ thêm ga Nha Trang 81 phút do toa xe 631803 (SCL ĐN 05/2008, SCN TC 11/3/2016) chở sửa đi ga Kim Liên bị hỏng vòng chặn mở gốc ổ bi số 4 làm mỡ chảy ra nhiều phải cắt xe.

3. Công ty CP VT&TMĐS (Ratracos): Ngày 22/12: Tàu A4833 máy 721 kéo, đỗ km 22+500 khu gian Đông Anh - Bắc Hồng 15 phút do toa xe Mcc 003 (SCL 10/2016, Dat SCN và vòi hãm mờ không đọc được) bị nổ vòi hãm, phải sửa chữa.

4. Các chi nhánh xí nghiệp đầu máy:

4.1. Xí nghiệp đầu máy Hà Nội: Ngày 08/12: Tàu SE19 máy 941 kéo, đỗ thêm ga Ninh Bình 37 phút và đỗ thêm ga Thanh Hóa 10 phút do máy 941 bị rách Zoăng dầu bôi trơn động cơ, không sửa chữa được phải cứu viện;

4.2. Xí nghiệp đầu máy Yên Viên:

4.2.1. Ngày 01/12: Tàu 2702 máy 009 kéo, đỗ ga Lang Thíp 69 phút do máy 009 bị hết nước làm mát phải bổ xung;

4.2.2. Ngày 17/12: Tàu SP2 máy 647 kéo, đỗ thêm ga Phúc Yên 11 phút do khi có đường chạy máy 647 không nổ được máy phải sửa chữa;

4.2.3. Ngày 17/12: Tàu 2708 máy 004 kéo, đỗ km 187+100 khu gian Mậu Đông - Mậu A 140 phút và đỗ ga Mậu A 350 phút (chờ thay máy) do máy 004 bị mất dòng điện điều khiển không sửa chữa được, phải cứu viện;

4.2.4. Ngày 18/12: Tàu 2204 máy 002 kéo, đỗ km 190+093 khu gian Mậu Đông - Mậu A 165 phút và đỗ ga Mậu A 116 phút (chờ thay máy) do máy 002 bị hỏng bộ phận điều tiết không sửa chữa được, phải cứu viện;

4.2.5. Ngày 29/12: Tàu 2368 máy 018 kéo, đỗ ga Lang Thíp 31 phút do máy 018 bị sự cố mạch điện điều khiển bơm gió, phải sửa chữa.

4.3. Xí nghiệp đầu máy Vinh: Ngày 02/12: Tàu AH1 máy 721 kéo, đến ga Chợ Ghềnh tránh tàu, khi có đường chạy, máy 721 bị mất áp nhiên liệu phải sửa chữa. AH: Tàu AH1 đỗ ga Chợ Ghềnh 49 phút.

4.4. Xí nghiệp đầu máy Đà Nẵng:

4.4.1. Ngày 30/11: Tàu 2463 máy 350 kéo, đến ga Văn Xá theo kế hoạch dồn cắt xe và tránh tàu, nhưng máy 350 bị gãy ống nước làm mất động cơ gây chết máy trên ghi N2 phải cứu viện. AH: Tàu 2463 đỗ ga Văn Xá 139 phút, tàu 3404 đỗ ga Huế 88 phút, tàu HH5 đỗ ga Hiền Sỹ 39 phút;

4.4.2. Ngày 14/12: Tàu ASY1 máy 004 kéo, đỗ km 1100+200 khu gian Diêu Trì - Tân Vinh 101 phút + đỗ thêm ga Diêu Trì 47 phút do máy 004 bị đứt dây động lực không thể tiếp tục chạy được, phải cứu viện;

4.4.3. Ngày 16/12: Tàu HH7 máy 006 kéo, đỗ ga Phước Lãnh 553 phút do máy 006 bị chập điện bộ phận điều khiển không thể kéo tàu được, phải cứu viện;

4.4.4. Ngày 22/12: Tàu ASY1 máy 001 kéo, đến km 758+700 khu gian Lăng Cô - Hải Vân Bắc bị đuối sức do trời mưa đường trơn, Lái tàu điện xin cứu viện. AH: Tàu ASY1 chiếm dụng khu gian 93 phút và đỗ ga Lăng Cô 276 phút. Các tàu HH5 đỗ 117 phút, SE21 đỗ 17 phút tại ga Lăng Cô. Tàu HH8 đỗ ga Hải Vân 92 phút. Tàu AH1 đỗ ga Thừa Lưu 247 phút;

4.4.5. Ngày 28/12: Tàu TN2 máy 969 kéo, đỗ ga Dầu Giây 132 phút do máy 969 bị sự cố, không sửa chữa được phải cứu viện.

4.5. Xí nghiệp đầu máy Sài Gòn:

4.5.1. Ngày 08/12: Tàu SE8 máy 960 kéo, đỗ km 993+300 khu gian Tam Quan - Sa Huỳnh 135 phút và đỗ ga Tam Quan 25 phút do máy 960 bị hỏng bộ phận điện không sửa chữa được, phải cứu viện;

4.4.2. Ngày 12/12: Tàu SH3 máy 917 kéo, chạy các khu gian Sông Phan - Sông Dinh, Sông Dinh - Suối Kiết chậm 15 phút (Lái tàu điện báo do trời mưa đường trơn trượt). AH: Tàu SE4 đỗ ga Suối Kiết 14 phút;

4.4.3. Ngày 14/12: Tàu SE4 máy 964 kéo, đỗ thêm ga Tam Kỳ 31 phút do máy 964 bị sự cố hãm động năng dẫn đến mất dòng điện kéo, phải sửa chữa.

5. Công ty cổ phần công trình 6: Ngày 19/12: Công ty cổ phần công trình 6 thi công cầu tại km 84+084 khu gian Nam Định – Đặng Xá, hết thời gian phong tỏa theo quy định nhưng đơn vị thi công chưa thi công xong để trả đường. AH: Tàu SE6 đỗ Nam Định 55 phút.

6. Công ty CP TTTH ĐS Đà Nẵng:

6.1. Ngày 05/12: Lúc 19^h57 TBCT ga Đồng Hới điện báo: ghi N7 bị kẹt phải sửa chữa, đến 20^h00 Cung thông tin tín hiệu sửa chữa xong, trả thiết bị hoạt động bình thường. AH: Tàu SE4 đỗ thêm ga Đồng Hới 03 phút;

6.2. Ngày 09/12: Lúc 13^h06 TBCT ga Hải Vân điện báo: thiết bị đóng đường ½ tự động giữa ga Hải Vân và ga Hải Vân Nam bị hỏng phải chuyển sang phương pháp đóng đường bằng điện tín, đến 13^h17 cung thông tin tín hiệu sửa chữa xong, trả thiết bị hoạt động bình thường. AH: Tàu SE3 đỗ ga Hải Vân 06 phút.

7. Các công ty CP ĐS:

7.1. Công ty CP ĐS Hà Thái: Ngày 01/12: Tàu SE4 máy 925 kéo, đỗ km 9+100 (đường ngang có gác chắn trong ga Văn Điển) 08 phút do va phải một xe máy chở gà để cạnh đường sắt.

7.2. Công ty CP ĐS Hà Hải: Ngày 10/12: Tàu 0181 (máy chèn BRAD) chạy khu gian Gia Lâm - Cầu Bây bị bó hãm. AH: Tàu 0181 chiếm dụng khu gian thêm 20 phút, Tàu LP6 đỗ ga Cầu Bây 05 phút.

7.3. Công ty CP ĐS Hà Ninh:

7.3.1. Ngày 12/12: Lúc 08^h38 Cung đường Núi Gôi điện báo: tại km 97+500 khu gian Núi Gôi - Trình Xuyên tuần đường phát hiện bị gãy ray không đảm bảo an toàn chạy tàu, xin phong tỏa khu gian để thay ray, đến 09^h02 Cung đường sửa chữa xong, trả đường cho các tàu chạy bình thường. AH: Tàu 2319 đỗ ga Trình Xuyên 27 phút;

7.3.2. Ngày 23/12: Công ty CPĐS Hà Ninh thi công cầu Dành km 91+970 khu gian Nam Định-Trình Xuyên theo Công điện số 840/CD-ĐS xong trả đường V=05 Km/h có dẫn tàu qua cầu chuyển tàu đầu tiên. AH: Tàu SE8 đỗ ga Trình Xuyên 02 phút để cấp cảnh báo và chiếm dụng khu gian thêm 08 phút.

7.4. Công ty CP ĐS Quảng Bình: Ngày 30/11: Cung đường Phúc Tự điện báo: tại Km 509+140 khu gian Hoàn Lão - Phúc Tự bị gãy ray, đơn vị đã làm tín hiệu bắt tàu SE3 lại để sửa chữa. AH: Tàu SE3 chiếm dụng khu gian thêm 35 phút.

7.5. Công ty CP ĐS Quảng Nam – Đà Nẵng: Ngày 12/12: Tàu 9481 máy MCD03 theo kế hoạch chèn đường từ km 825+00÷833+00 khu gian Trà Kiệu - Phú Cang, trong quá trình thi công máy MCD03 bị hỏng không sửa chữa được phải cứu viện. AH: Tàu SE8 đỗ ga Phú Cang 49 phút, tàu HBN1A đỗ ga Trà Kiệu 49 phút, tàu HH7 đỗ ga Nông Sơn 49 phút.

7.6. Công ty CP ĐS Phú Khánh: Ngày 14/12: Tàu SQN4 máy 236 kéo, đến km 1308+800 khu gian Nha Trang - Lương Sơn (chắn đường ngang có người gác) va phải xe ô tô tải BSK: 79C-018.50 vượt qua đường sắt do chắn không đóng. AH: Tàu SQN4 chiếm dụng khu gian thêm 19 phút, tàu SE4 đỗ thêm ga Nha Trang 11 phút.

7.7. Công ty CP ĐS Sài Gòn: Ngày 30/11: TBCT ga Dĩ An điện báo: ga mất liên lạc với chắn km 1713+273 khu gian Sóng Thần - Bình Triệu từ 03^h04 đến 03^h15. AH: Tàu SNT1 đỗ ga Dĩ An 9 phút để cấp cảnh báo.

8. Chờ kết quả phân tích:

8.1. Ngày 12/12: Tàu HH8 máy 606 kéo, khi đang thông qua ga Văn Điển thì bị trật bánh 06 toa xe phía cuối tàu tại ghi N6 phải tổ chức cứu viện;

8.2. Ngày 28/12: Tàu 3118 máy 965 kéo, đỗ ga Vật Cách 228 phút do trong quá trình dồn cảng máy 965 bị trật bánh một trục tại Km 0+955 (trong cảng Vật Cách) phải cứu viện.

